

**BỘ TÀI CHÍNH****BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2905/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc đính chính Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 17/2008/QH12 ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 104/2004/NĐ-CP ngày 23/3/2004 của Chính phủ về Công báo nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đính chính một số nội dung tại Thông tư và các Phụ lục 1, Phụ lục 3, Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ (các mẫu bảng, biểu đính chính đính kèm theo) như sau:

1. Về hóa đơn xuất khẩu, tại khoản 1 Điều 4 đã in là:

“Đối với hóa đơn xuất khẩu, nội dung đã lập trên hóa đơn xuất khẩu phải bao gồm: số thứ tự hóa đơn; tên, địa chỉ đơn vị xuất khẩu; tên, địa chỉ đơn vị nhập khẩu; tên hàng hóa, dịch vụ, đơn vị tính, số lượng, đơn giá, thành tiền, chữ ký của đơn vị xuất khẩu (mẫu số 5.4 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này)”.

**Nay sửa thành:**

“Đôi với hóa đơn xuất khẩu, nội dung đã lập trên hóa đơn xuất khẩu phải bao gồm: số thứ tự hóa đơn; ký hiệu mẫu số hóa đơn; ký hiệu hóa đơn; tên, địa chỉ đơn vị xuất khẩu; tên, địa chỉ đơn vị nhập khẩu; tên hàng hóa, dịch vụ, đơn vị tính, số lượng, đơn giá, thành tiền, chữ ký của đơn vị xuất khẩu (mẫu số 5.4 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này)”.

2. Tại điểm 1.3 Phụ lục 1, đã in là:

“3 ký tự cuối cùng thể hiện năm thông báo phát hành hóa đơn và hình thức hóa đơn.

Năm thông báo phát hành hóa đơn được thể hiện bằng hai số cuối của năm thông báo phát hành”

**Nay sửa thành:**

“3 ký tự cuối cùng thể hiện năm tạo hóa đơn và hình thức hóa đơn.

Năm tạo hóa đơn được thể hiện bằng hai số cuối của năm”.

3. Mẫu 3.1, mẫu 3.2 tại Phụ lục 3

- Tại phần thông tin người bán hàng và người mua hàng, đã in tiêu thức “địa chỉ” và “số tài khoản” cùng một dòng.

**Nay sửa thành:**

- Tại phần thông tin người bán hàng, chuyển tiêu thức “số tài khoản” xuống cùng dòng “điện thoại”.

- Tại phần thông tin người mua hàng, chuyển tiêu thức “số tài khoản” xuống thành dòng riêng.

4. Mẫu 3.4 tại Phụ lục 3, bỏ tiêu thức “Thủ trưởng cơ quan thuế ký duyệt”.

5. Mẫu 3.5 tại Phụ lục 3, đã in là:

“Tên đơn vị phát hành hóa đơn (Công ty A/Cục Thuế TP Hà Nội)”.

**Nay sửa thành:**

- “Tên đơn vị phát hành hóa đơn”

- Thêm “Mẫu: TB01/AC (Ban hành kèm theo Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính)” đặt tại góc bên phải của mẫu này.

- Thêm cột “Hợp đồng đặt in” gồm 2 cột nhỏ “Số” và “Ngày”.

6. Mẫu 3.6 tại Phụ lục 3

- Thêm “Mẫu: TB 02/AC (Ban hành kèm theo Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính)” đặt tại góc bên phải của mẫu này.

- Thêm cột “Hợp đồng đặt in” gồm 2 cột nhỏ “Số” và “Ngày”.

7. Mẫu 3.9 tại Phụ lục 3

- Thêm cột “Từ số... đến số”.

- Thay cột “Hình thức hóa đơn” thành cột “Ký hiệu hóa đơn”.

- Thêm “Mẫu: BC 26/AC (Ban hành kèm theo Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính)” đặt tại góc bên phải của mẫu này.

8. Mẫu 3.11 tại Phụ lục 3

Thêm “Mẫu: TB 03/AC (Ban hành kèm theo Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính)” đặt tại góc bên phải của mẫu này.

- Bỏ dòng “ngày... tháng... năm” phía trên tiêu đề mẫu “Thông báo kết quả hủy hóa đơn”.

9. Mẫu 5.1 Phụ lục 5

- Tại phần thông tin người mua hàng, đã in thiếu tiêu thức “mã số thuế”; đã in tiêu thức “địa chỉ” và “số tài khoản” cùng một dòng.

Nay sửa thành:

- Tại phần thông tin người mua hàng thêm tiêu thức “mã số thuế”.

- Chuyển tiêu thức “số tài khoản” xuống cùng dòng với tiêu thức “hình thức thanh toán”.

10. Mẫu 5.6 tại Phụ lục 5:

- Phần Ghi chú, đã in là: “Liên 2: Dùng để vận chuyển hàng”.

**Nay sửa thành:**

- “Liên 2: Giao cho đại lý bán hàng”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng từ ngày 01/01/2011 cùng thời điểm có hiệu lực của Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính./.

**TUQ. BỘ TRƯỞNG  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Nguyễn Đức Chi**

**CÁC MẪU HÓA ĐƠN, BẢNG BIỂU ĐÍNH CHÍNH**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính)

**3.1. Mẫu Hóa đơn Giá trị gia tăng do Cục Thuế phát hành** (Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính)

<b>TÊN CỤC THUẾ:.....</b>		Mẫu số: 01GTKT3/001			
<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>					
					Ký hiệu: 01AA/11P
Liên 1: Lưu					Số: 0000001
Ngày..... tháng..... năm 20....					
Đơn vị bán hàng:.....					
Mã số thuế:.....					
Địa chỉ:.....					
Điện thoại:.....			Số tài khoản.....		
Họ tên người mua hàng.....					
Tên đơn vị.....					
Mã số thuế:.....					
Địa chỉ.....					
Số tài khoản.....					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
Cộng tiền hàng:					.....
Thuế suất GTGT:..... %					Tiền thuế GTGT: .....
Tổng cộng tiền thanh toán.....					
Số tiền viết bằng chữ:.....					
Người mua hàng (Ký, ghi rõ họ, tên)			Người bán hàng (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)		
(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)					

(In tại Công ty in....., Mã số thuế.....)

**Ghi chú:**

- Liên 1: Lưu
- Liên 2: Giao người mua
- Liên 3:.....

**3.2. Mẫu Hóa đơn bán hàng do Cục Thuế phát hành** (Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính)

<b>TÊN CỤC THUẾ.....</b>		Mẫu số: 02GTTT3/001			
<b>HÓA ĐƠN BÁN HÀNG</b>					
Liên 1: Lưu				Ký hiệu: 03AA/11P	
Ngày..... tháng..... năm 20.....				Số: 0000001	
Đơn vị bán hàng:.....					
Mã số thuế:.....					
Địa chỉ:.....					
Điện thoại:..... Số tài khoản.....					
Họ tên người mua hàng.....					
Tên đơn vị.....					
Mã số thuế:.....					
Địa chỉ.....					
Số tài khoản.....					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
Tổng tiền bán hàng hóa, dịch vụ: .....					
Số tiền viết bằng chữ:.....					
Người mua hàng (Ký, ghi rõ họ, tên)			Người bán hàng (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)		
<i>(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)</i>					

(In tại Công ty in....., Mã số thuế.....)

**Ghi chú:**

- Liên 1: Lưu
- Liên 2: Giao người mua
- Liên 3:...

**3.4. Mẫu Đơn đề nghị cấp hóa đơn lẻ** (Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP HÓA ĐƠN LẺ**

Kính gửi:.....

**I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lẻ hóa đơn:**

**1. Tên tổ chức, cá nhân:**

**2. Địa chỉ:**

Số nhà:..... Ngõ (ngách, xóm).....

Đường phố (thôn):.....

Phường (xã).....

Quận (huyện):..... Tỉnh (thành phố):.....

**3. Số Quyết định thành lập tổ chức(nếu có):**

Cấp ngày:..... Cơ quan cấp.....

**4. Mã số thuế (nếu có):**.....

**5. Tên người nhận hóa đơn (Trường hợp là cá nhân thì tên người nhận hóa đơn là cá nhân đề nghị cấp hóa đơn):**.....

**6. Số CMND người đi nhận hóa đơn:**.....

Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

**II. Doanh thu phát sinh từ hoạt động bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:**

- Tên hàng hóa, dịch vụ:.....

- Tên người mua hàng hóa, dịch vụ:.....

- Địa chỉ người mua hàng hóa, dịch vụ:.....

- Mã số thuế người mua hàng hóa, dịch vụ:.....

- Số, ngày hợp đồng mua bán hàng hóa, dịch vụ (nếu có):.....

- Doanh thu phát sinh:.....

Là tổ chức (cá nhân) không có đăng ký kinh doanh, không kinh doanh thường xuyên, chúng tôi đã nghiên cứu kỹ các Luật thuế, Nghị định 51/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 153/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 51/2010/NĐ-CP.

**Chúng tôi xin cam kết:**

- Các kê khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu khai sai hoặc không đầy đủ thì cơ quan thuế có quyền từ chối cấp hóa đơn.

- Quản lý hóa đơn do cơ quan Thuế phát hành đúng quy định của Nhà nước. Nếu vi phạm chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

*Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)*

**3.5. Mẫu Thông báo phát hành hóa đơn** (Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Mẫu: TB01/AC**  
(Ban hành kèm theo  
Thông tư số 153/2010/  
TT-BTC ngày 28/9/2010  
của Bộ Tài chính)

### THÔNG BÁO PHÁT HÀNH HÓA ĐƠN

(Dành cho tổ chức, cá nhân kinh doanh đặt in, tự in)

1. Tên đơn vị phát hành hóa đơn:.....
2. Mã số thuế:.....
3. Địa chỉ trụ sở chính:.....
4. Điện thoại:.....
5. Các loại hóa đơn phát hành:

STT	Tên loại hóa đơn	Mẫu số	Ký hiệu	Số lượng	Từ số	Đến số	Ngày bắt đầu sử dụng	Doanh nghiệp in		Hợp đồng đặt in	
								Tên	MST	Số	Ngày
	Hóa đơn GTGT		AA/11T								

6. Thông tin đơn vị chủ quản (trường hợp tổ chức, cá nhân dùng hóa đơn của đơn vị chủ quản đặt in, tự in):

- Tên đơn vị:.....
- Mã số thuế:.....

7. Tên cơ quan thuế tiếp nhận thông báo:.....

**Ghi chú:** Tổ chức, cá nhân tự in hóa đơn không ghi cột Doanh nghiệp in và Hợp đồng đặt in

....., ngày..... tháng..... năm.....  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

**3.6. Mẫu Thông báo phát hành hóa đơn** (Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Mẫu: TB02/AC**  
(Ban hành kèm theo  
Thông tư số 153/2010/  
TT-BTC ngày 28/9/2010  
của Bộ Tài chính)

**THÔNG BÁO PHÁT HÀNH HÓA ĐƠN**  
(Dành cho Cục Thuế)

1. Cục Thuế:.....
2. Địa chỉ trụ sở:.....
3. Số điện thoại:.....
4. Các loại hóa đơn được phát hành:

STT	Tên loại hóa đơn	Mẫu số	Ký hiệu	Số lượng	Từ số	Đến số	Ngày bắt đầu sử dụng	Doanh nghiệp in		Hợp đồng đặt in	
								Tên	MST	Số	Ngày
			01AA/11P								

....., ngày.....tháng.....năm.....

**CỤC TRƯỞNG**

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**3.9. Mẫu Báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn** (Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Mẫu: BC26/AC**

(Ban hành kèm theo Thông  
tư số 153/2010/TT-BTC ngày  
28/9/2010 của Bộ Tài chính)

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG HÓA ĐƠN**

**Quý.....Năm.....**

1. Tên tổ chức (cá nhân):.....

2. Mã số thuế:.....

3. Địa chỉ:.....

Đơn vị tính: Số

STT	Tên loại hóa đơn	Ký hiệu mẫu hóa đơn	Ký hiệu hóa đơn	Số tồn đầu kỳ, mua/phát hành trong kỳ				Số sử dụng, xóa bỏ, mất, hủy trong kỳ										Số tồn cuối kỳ			
				Tổng số	Số tồn đầu kỳ		Số mua/ phát hành trong kỳ		Tổng số sử dụng, xóa bỏ, mất, hủy			Trong đó									
					Từ số	Đến số	Từ số	Đến số				Cộng	Số lượng đã sử dụng	Xóa bỏ		Mất					Hủy
									Số lượng	Số	Số lượng			Số	Số lượng	Số	Từ số				Đến số
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
	Hóa đơn GTGT	01GTKT3/001	AA/11P	200	1	100	101	200	1	104	104	50	3	8,12,22	1	101	50	51-100	105	200	96
	Hóa đơn bán hàng	01GTGT3/001																			

STT	Tên loại hóa đơn	Ký hiệu mẫu hóa đơn	Ký hiệu hóa đơn	Số tồn đầu kỳ, mua/phát hành trong kỳ				Số sử dụng, xóa bỏ, mất, hủy trong kỳ										Tồn cuối kỳ				
				Tổng số	Số tồn đầu kỳ		Số mua/phát hành trong kỳ		Tổng số sử dụng, xóa bỏ, mất, hủy				Trong đó									
					Từ số	Đến số	Từ số	Đến số	Từ số	Đến số	Cộng	Số lượng đã sử dụng	Xóa bỏ		Mất		Hủy					
													Số lượng	Số	Số lượng	Số	Số lượng	Số	Từ số	Đến số	Số lượng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
	Phiếu XKVCNB	01XKNB3/001																				

Cam kết báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn trên đây là đúng sự thật, nếu sai, đơn vị chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ, tên)

....., ngày..... tháng..... năm.....  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

**3.11. Mẫu Thông báo kết quả hủy hóa đơn** (Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Mẫu: TB03/AC**  
(Ban hành kèm theo  
Thông tư số 153/2010/  
TT-BTC ngày 28/9/2010  
của Bộ Tài chính)

### THÔNG BÁO KẾT QUẢ HỦY HÓA ĐƠN

Kính gửi:.....

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Mã số thuế:.....

Địa chỉ:.....

Phương pháp hủy hóa đơn:.....

Hồi giờ..... ngày..... tháng..... năm....., (tổ chức, cá nhân) thông báo hủy hóa đơn như sau:

STT	Tên loại hóa đơn	Mẫu số	Ký hiệu hóa đơn	Từ số	Đến số	Số lượng
1	2	3	4	5	6	7

**Người lập biểu**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày..... tháng..... năm.....  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

**5.1. Mẫu tham khảo Hóa đơn Giá trị gia tăng (Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư số 153/2010/TT-BTC)**

Mẫu số: 01GTKT3/001					
<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>					
Liên 1: Lưu			Ký hiệu: AA/11P		
Ngày..... tháng..... năm 20.....			Số: 0000001		
Đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH A					
Mã số thuế:					
Địa chỉ: 45 phố X, quận Y, thành phố Hà Nội					
Điện thoại:..... Số tài khoản.....					
Họ tên người mua hàng.....					
Tên đơn vị.....					
Mã số thuế:.....					
Địa chỉ.....					
Hình thức thanh toán:..... Số tài khoản.....					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
Cộng tiền hàng: .....					
Thuế suất GTGT:..... %, Tiền thuế GTGT: .....					
Tổng cộng tiền thanh toán .....					
Số tiền viết bằng chữ:.....					
Người mua hàng (Ký, ghi rõ họ, tên)			Người bán hàng (Ký, đóng dấu ghi rõ họ, tên)		
(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)					

(In tại Công ty....., Mã số thuế.....)

**Ghi chú:**

- Liên 1: Lưu
- Liên 2: Giao người mua
- Liên 3:.....

**5.4. Mẫu tham khảo Hóa đơn xuất khẩu** (Phụ lục 5 ban hành kèm Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính)

<b>HÓA ĐƠN XUẤT KHẨU</b>					
					Mẫu số: 06HDXK2/001
					Ký hiệu: AA/11P
Liên 1: Lưu			Số: 0000001		
Ngày..... tháng..... năm 20....					
Tên đơn vị xuất khẩu: Công ty A.....					
Địa chỉ:..... số 7 phố..... Số tài khoản.....					
Điện thoại:..... Mã số thuế.....					
Tên đơn vị nhập khẩu.....					
Địa chỉ..... Số tài khoản.....					
Điện thoại:.....					
Số hợp đồng:..... Ngày hợp đồng:...../...../.....					
Hình thức thanh toán:.....					
Địa điểm giao hàng:.....					
Địa điểm nhận hàng:.....					
Số vận đơn:.....					
Số container:..... Tên đơn vị vận chuyển:.....					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6 = 4 x 5
Cộng tiền bán hàng hóa, dịch vụ:.....					
Số tiền viết bằng chữ:.....					
<p>Người bán hàng (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)</p>					

(In tại Công ty in....., Mã số thuế.....)

**Ghi chú:**

- Liên 1: Lưu
- Liên 2: Giao người mua

**5.6. Mẫu tham khảo Phiếu xuất kho hàng gửi bán đại lý (Phụ lục 5 ban hành kèm Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính)**

Tên tổ chức, cá nhân:.....  
 Địa chỉ:.....  
 Mã số thuế:.....

Mẫu số: 04HGDL  
 Ký hiệu:  
 Số:

**PHIẾU XUẤT KHO HÀNG GỬI BÁN ĐẠI LÝ**

Liên 1: Lưu

Ngày.....tháng.....năm.....

Căn cứ hợp đồng kinh tế số:..... Ngày..... tháng..... năm.....  
 của..... với (tổ chức, cá nhân)..... MST:.....

Họ tên người vận chuyển:.....

Hợp đồng số:.....

Phương tiện vận chuyển:.....

Xuất tại kho:.....

Nhập tại kho:.....

STT	Tên nhãn hiệu, quy cách, phẩm chất vật tư (sản phẩm, hàng hóa)	Mã số	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	<b>Tổng cộng:</b>					

**Người nhận hàng**  
 (Ký, ghi rõ họ tên)

**Người lập**  
 (Ký, ghi rõ họ tên)

**Thủ kho xuất**  
 (Ký, ghi rõ họ tên)

**Người vận chuyển**  
 (Ký, ghi rõ họ tên)

**Thủ kho nhập**  
 (ký, ghi rõ họ tên)

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

**Ghi chú:** Liên 1: Lưu

Liên 2: Giao cho đại lý bán hàng

Liên 3: Nội bộ